UBND TỈNH CÀ MAU **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 8266/KH-SGDĐT	*Cà Mau, ngày 24 tháng 10 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Chỉ đạo triển khai mô hình "Trường học hạnh phúc" tại Trường THPT Giá Rai, Trường THPT Đầm Dơi và định hướng nhân rộng mô hình tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Căn cứ Chỉ thị 08-CT/TU ngày 26/3/2026 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về việc tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua "Dân vân khéo" và thực hiện "Ngày dân vận khéo" trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Căn cứ Kế hoạch số 308/KH-UBND ngày 29/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc Phát động Phong trào thi đua "Dân vận khéo" và thực hiện "Ngày Dân vận khéo" trên địa bàn tỉnh Cà Mau, giai đoạn 2026 - 2030; Hướng dẫn số 25-HD/BTGDVTW ngày 11/6/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương về việc triển khai, thực hiện phong trào thi đua "Dân vận khéo" giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch số 343/KH-UBND ngày 14/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc thực hiện công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp năm 2026; Hướng dẫn số 05-HD/BTGDVTU ngày 03/7/2026; Kế hoạch của số 102-KH/ĐU ngày 21/7/2026 về việc xây dựng mô hình "Dân vận khéo" và thực hiện "Ngày Dân vận khéo" trên địa bàn tỉnh Cà Mau;

Căn cứ các quy định hiện hành về Điều lệ trường học; quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục; công tác tư vấn tâm lý học đường, công tác xã hội trong trường học; xây dựng trường học an toàn, phòng, chống bạo lực học đường và thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch chỉ đạo triển khai mô hình "Trường học hạnh phúc" tại Trường THPT Giá Rai, Trường THPT Đầm Dơi và định hướng nhân rộng mô hình tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh, với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức xây dựng và triển khai mô hình "Trường học hạnh phúc" tại Trường THPT Giá Rai và Trường THPT Đầm Dơi theo hướng thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế của từng đơn vị; từng bước hình thành môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, tôn trọng, yêu thương, chia sẻ và phát triển toàn diện.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và năng lực tổ chức thực hiện của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh về ý nghĩa, vai trò của việc xây dựng trường học hạnh phúc; chuyển từ nhận thức sang hành động cụ thể

trong quản lý, giảng dạy, giáo dục, giao tiếp và ứng xử hằng ngày.

Đổi mới phương thức quản trị nhà trường theo hướng dân chủ, nhân văn, công khai, minh bạch; lấy người học làm trung tâm, lấy sự tiến bộ của học sinh làm mục tiêu, lấy chất lượng các mối quan hệ trong nhà trường và hiệu quả giáo dục làm căn cứ đánh giá.

Phát huy vai trò của Trường THPT Giá Rai và Trường THPT Đầm Dơi trong việc xây dựng mô hình điểm, thử nghiệm các giải pháp phù hợp, tổng kết thực tiễn, chia sẻ kinh nghiệm và hỗ trợ các cơ sở giáo dục khác triển khai, vận dụng.

Tạo cơ sở thực tiễn để Sở Giáo dục và Đào tạo đánh giá, hoàn thiện bộ tiêu chí, phương thức tổ chức, cơ chế phối hợp và lộ trình nhân rộng mô hình "Trường học hạnh phúc" tại các cơ sở giáo dục, điểm trường trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

Việc triển khai phải có mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, tiến độ và trách nhiệm cụ thể; bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của Sở Giáo dục và Đào tạo, sự chủ động của người đứng đầu cơ sở giáo dục và sự tham gia thực chất của các thành viên trong nhà trường.

Xây dựng trường học hạnh phúc phải gắn với nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ năm học, nâng cao chất lượng giáo dục, xây dựng văn hóa học đường, chuyển đổi số, bảo đảm an toàn trường học và phòng, chống bạo lực học đường; không tổ chức thành phong trào riêng biệt, hình thức hoặc gây áp lực, phát sinh chi phí không cần thiết.

Bảo đảm ba giá trị cốt lõi: **Yêu thương - An toàn - Tôn trọng**, gắn với các yếu tố về môi trường, quan hệ, phương pháp giáo dục, sức khỏe thể chất và tinh thần, sự tham gia và phát triển của mỗi thành viên.

Tôn trọng sự khác biệt về điều kiện cơ sở vật chất, quy mô, đặc điểm học sinh, đội ngũ và bối cảnh địa phương; không áp dụng máy móc một mô hình chung cho tất cả các trường, điểm trường.

Đánh giá kết quả triển khai bằng minh chứng thực tế, mức độ chuyển biến trong hành vi, thái độ, môi trường giáo dục và phản hồi của các đối tượng liên quan; bảo đảm khách quan, công khai, có khả năng kiểm chứng và cải tiến liên tục.

Quá trình triển khai và nhân rộng phải bảo đảm tính kế thừa, khả thi, tiết kiệm, hiệu quả; phát hiện, nhân rộng cách làm tốt, đồng thời kịp thời chấn chỉnh những biểu hiện hình thức, chạy theo thành tích hoặc không phù hợp với thực tiễn.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng Trường THPT Giá Rai và Trường THPT Đầm Dơi trở thành các đơn vị triển khai mô hình "Trường học hạnh phúc" có chuyển biến rõ nét về môi trường giáo dục, văn hóa ứng xử, phương pháp dạy học, công tác quản lý, chăm

sóc và hỗ trợ học sinh; qua đó hình thành mô hình thực tiễn có thể tham khảo, điều chỉnh và nhân rộng tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

2. Mục tiêu cụ thể

Tổ chức quán triệt, tuyên truyền về mục tiêu, nội dung và phương thức triển khai mô hình đến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh tại hai trường được lựa chọn.

Mỗi trường xây dựng kế hoạch triển khai riêng trên cơ sở khảo sát hiện trạng, xác định những vấn đề ưu tiên, lựa chọn giải pháp phù hợp và phân công rõ trách nhiệm cho từng bộ phận, cá nhân.

Từng bước hoàn thiện môi trường học đường xanh, sạch, đẹp, an toàn; tăng cường phòng ngừa và xử lý bạo lực học đường, bắt nạt, phân biệt đối xử, xúc phạm danh dự, nhân phẩm và các hành vi gây tổn thương về thể chất, tinh thần.

Nâng cao năng lực giao tiếp sư phạm, tư vấn tâm lý, hỗ trợ học sinh; đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo hướng khuyến khích sự tiến bộ, chủ động, sáng tạo và phát triển năng lực của người học.

Xây dựng cơ chế tiếp nhận phản ánh, góp ý và hỗ trợ kịp thời; tăng cường đối thoại giữa lãnh đạo nhà trường, giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh; phát huy tiếng nói của học sinh trong các hoạt động liên quan đến quyền lợi, trách nhiệm và đời sống học đường.

Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; lựa chọn những giải pháp hiệu quả, xây dựng tài liệu hướng dẫn và tổ chức chia sẻ kinh nghiệm để từng bước mở rộng mô hình đến các cơ sở giáo dục, điểm trường theo lộ trình được phê duyệt.

Phấn đấu 100% các bộ phận, tổ chuyên môn và tổ chức đoàn thể tại hai trường được phân công nhiệm vụ, có nội dung triển khai và minh chứng thực hiện; 100% học sinh được tiếp cận các nội dung giáo dục về văn hóa ứng xử, kỹ năng sống, phòng, chống bạo lực học đường và hỗ trợ tâm lý phù hợp với lứa tuổi.

Các chỉ tiêu cụ thể về mức độ hài lòng, chất lượng môi trường giáo dục, công tác hỗ trợ học sinh và kết quả chuyển biến của từng trường được xác định sau khi hoàn thành khảo sát ban đầu, bảo đảm có căn cứ thực tiễn và phù hợp với điều kiện của đơn vị.

III. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và nâng cao nhận thức

Tổ chức quán triệt mục tiêu, ý nghĩa, nội dung xây dựng trường học hạnh phúc đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; tuyên truyền đến học sinh, cha mẹ học sinh và các lực lượng xã hội có liên quan.

Phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm và người đứng đầu các tổ chức đoàn

thể. Cán bộ quản lý phải thực hiện trước các chuẩn mực về tôn trọng, lắng nghe, công bằng, trách nhiệm, ứng xử văn minh và giải quyết công việc trên tinh thần hợp tác.

Đưa nội dung xây dựng trường học hạnh phúc vào kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch công tác chủ nhiệm, sinh hoạt tổ chuyên môn, hoạt động Đoàn Thanh niên và các hoạt động giáo dục khác; tránh tổ chức dàn trải, trùng lặp hoặc chỉ tập trung vào các hoạt động tuyên truyền, khẩu hiệu.

Tổ chức các chuyên đề, tọa đàm, sinh hoạt chuyên môn về văn hóa ứng xử, giao tiếp tích cực, kỷ luật tích cực, quản lý cảm xúc, giải quyết mâu thuẫn, phòng ngừa xung đột và hỗ trợ học sinh có khó khăn trong học tập, quan hệ xã hội hoặc tâm lý.

Xây dựng thông điệp truyền thông thống nhất, ngắn gọn, dễ nhớ và gắn với hành vi cụ thể; khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh chủ động đề xuất sáng kiến, mô hình hay, việc làm tốt trong xây dựng môi trường học đường hạnh phúc.

2. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện và nhân văn

Rà soát điều kiện cơ sở vật chất, phòng học, sân trường, nhà vệ sinh, khu vực sinh hoạt chung, hệ thống điện, nước, phòng cháy, chữa cháy, thiết bị dạy học và các khu vực có nguy cơ mất an toàn; xác định nội dung cần khắc phục theo mức độ ưu tiên.

Xây dựng cảnh quan trường học xanh, sạch, đẹp, thân thiện; bố trí không gian sinh hoạt, đọc sách, giao tiếp, thư giãn và hỗ trợ học sinh phù hợp với điều kiện thực tế. Chú trọng vệ sinh môi trường, nước uống, vệ sinh cá nhân, an toàn thực phẩm và các điều kiện bảo đảm sức khỏe học đường.

Rà soát, bổ sung và tổ chức thực hiện quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục; bảo đảm mọi thành viên được tôn trọng, không bị xúc phạm, kỳ thị, phân biệt đối xử hoặc đối xử thiếu công bằng.

Tăng cường phòng ngừa bạo lực học đường, bắt nạt trực tiếp và trên không gian mạng; xây dựng quy trình tiếp nhận thông tin, xác minh, can thiệp, hỗ trợ và theo dõi sau xử lý. Khi xảy ra vụ việc, phải xử lý kịp thời, đúng quy định, bảo vệ người bị ảnh hưởng và quyền, lợi ích hợp pháp của các bên liên quan.

Thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ trẻ em, bảo vệ dữ liệu cá nhân và quyền riêng tư của học sinh; không công khai thông tin nhạy cảm, hình ảnh hoặc tình trạng tâm lý của học sinh khi chưa có căn cứ và sự đồng ý phù hợp theo quy định.

Tăng cường phối hợp với cha mẹ học sinh, chính quyền địa phương, cơ sở y tế, cơ quan công an và các tổ chức liên quan trong công tác bảo đảm an ninh, an toàn trường học, phòng ngừa nguy cơ và hỗ trợ học sinh khi cần thiết.

3. Xây dựng mối quan hệ tích cực giữa cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh

Xây dựng văn hóa giao tiếp dựa trên sự tôn trọng, lắng nghe, thấu hiểu, hợp tác và trách nhiệm; khắc phục tình trạng áp đặt, định kiến, thiếu công bằng, gây áp lực không cần thiết hoặc sử dụng lời nói làm tổn thương học sinh.

Phát huy vai trò của giáo viên chủ nhiệm trong nắm bắt tâm tư, hoàn cảnh, năng lực, sở trường và những khó khăn của từng học sinh; chủ động phối hợp với giáo viên bộ môn, cha mẹ học sinh và các bộ phận liên quan để có biện pháp giáo dục, hỗ trợ phù hợp.

Khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện giao tiếp tích cực, góp ý mang tính xây dựng, giải quyết bất đồng trên cơ sở đối thoại; không sử dụng hình thức kỷ luật gây tổn thương thể chất, tinh thần hoặc làm mất danh dự, nhân phẩm của người học.

Xây dựng cơ chế để học sinh được trình bày ý kiến, đề xuất sáng kiến, phản ánh những vấn đề phát sinh trong học tập và sinh hoạt; tổ chức đối thoại học đường định kỳ, bảo đảm các ý kiến được tiếp nhận, phân loại và phản hồi.

Phát huy vai trò của tổ chức Đoàn Thanh niên, ban cán sự lớp và các nhóm học sinh nòng cốt trong xây dựng tình bạn đẹp, hỗ trợ bạn cùng tiến, hòa giải mâu thuẫn phù hợp, ngăn ngừa bắt nạt và lan tỏa hành vi tích cực.

Quan tâm xây dựng môi trường làm việc tích cực cho đội ngũ nhà giáo; tăng cường chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ chuyên môn, ghi nhận nỗ lực và thành tích; hạn chế các hoạt động hành chính không cần thiết, góp phần giảm áp lực nghề nghiệp và tạo điều kiện để giáo viên hoàn thành tốt nhiệm vụ.

4. Đổi mới hoạt động dạy học, kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển người học

Tổ chức dạy học theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, sáng tạo của học sinh; tăng cường hoạt động trải nghiệm, học tập hợp tác, giải quyết vấn đề và vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

Thực hiện kiểm tra, đánh giá theo quy định, bảo đảm khách quan, công bằng, minh bạch; kết hợp đánh giá quá trình với đánh giá kết quả, chú trọng sự tiến bộ của học sinh, hướng dẫn học sinh nhận diện điểm mạnh và nội dung cần cải thiện.

Không tạo áp lực thành tích quá mức, không so sánh học sinh một cách thiếu phù hợp hoặc sử dụng kết quả học tập để xúc phạm, phân biệt đối xử. Tăng cường tư vấn phương pháp học tập, hỗ trợ học sinh yếu, học sinh có nguy cơ bỏ học và học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, chia sẻ kinh nghiệm, dự giờ và góp ý mang tính hỗ trợ; khuyến khích giáo viên đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ và khai thác học liệu phù hợp với đối tượng học sinh.

Quan tâm giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, hợp tác, quản lý cảm xúc, giải quyết mâu thuẫn, sử dụng mạng xã hội an toàn, phòng chống xâm hại và

xây dựng lối sống lành mạnh.

Tạo điều kiện để học sinh tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, nghiên cứu khoa học, hướng nghiệp và hoạt động vì cộng đồng; bảo đảm các hoạt động phù hợp với lứa tuổi, điều kiện thực tế và không gây áp lực hoặc phát sinh khoản đóng góp trái quy định.

5. Tăng cường chăm sóc sức khỏe thể chất, tinh thần và công tác tư vấn tâm lý học đường

Rà soát, kiện toàn bộ phận hoặc nhân sự phụ trách tư vấn tâm lý học đường, công tác xã hội trong trường học theo quy định; xây dựng cơ chế phối hợp giữa giáo viên chủ nhiệm, nhân viên y tế trường học, Đoàn Thanh niên, cha mẹ học sinh và các đơn vị chuyên môn.

Tổ chức các hoạt động nâng cao nhận thức về sức khỏe tinh thần, quản lý cảm xúc, ứng phó với căng thẳng, áp lực học tập, quan hệ bạn bè và định hướng nghề nghiệp; khuyến khích học sinh chủ động tìm kiếm sự trợ giúp khi gặp khó khăn.

Thiết lập kênh tiếp nhận thông tin, phản ánh và đề nghị hỗ trợ bảo đảm thuận tiện, an toàn, bảo mật; xác định rõ người tiếp nhận, quy trình xử lý, thời hạn phản hồi và cơ chế chuyển tuyến khi vụ việc vượt quá khả năng giải quyết của nhà trường.

Quan tâm học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật, học sinh có nguy cơ bị bạo lực, bắt nạt, học sinh gặp khó khăn về tâm lý hoặc có nguy cơ nghỉ học; thực hiện hỗ trợ trên cơ sở nhu cầu thực tế, bảo đảm không kỳ thị, không làm lộ thông tin riêng tư.

Tăng cường phối hợp với gia đình trong việc phát hiện sớm các dấu hiệu bất thường về hành vi, cảm xúc và sức khỏe; kịp thời tư vấn, hỗ trợ chuyên môn và chuyển đến cơ sở có chức năng khi cần thiết.

6. Phát huy dân chủ, tăng cường sự tham gia của học sinh và cha mẹ học sinh

Thực hiện nghiêm quy định về dân chủ ở cơ sở trong nhà trường; công khai các nội dung theo quy định, bảo đảm quyền được biết, được tham gia ý kiến và giám sát của các đối tượng có liên quan.

Tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo nhà trường với học sinh theo hình thức phù hợp; định kỳ khảo sát mức độ an toàn, sự tôn trọng, khả năng tiếp cận hỗ trợ và mức độ hài lòng của học sinh đối với môi trường học đường.

Phát huy vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo đúng quy định; tăng cường phối hợp giáo dục, đồng hành cùng học sinh và hỗ trợ nhà trường xây dựng môi trường giáo dục tích cực, không áp đặt các khoản đóng góp hoặc tổ chức hoạt động trái quy định.

Thiết lập cơ chế tiếp nhận, xử lý và phản hồi kiến nghị; bảo đảm không gây bất lợi, trù dập hoặc phân biệt đối xử đối với người phản ánh trung thực các vấn đề liên quan đến an toàn, quyền lợi và môi trường giáo dục.

Khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và lực lượng xã hội tham gia hỗ trợ hoạt động giáo dục trên nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch, đúng quy định và phù hợp với nhu cầu thực tế.

7. Xây dựng hệ thống tiêu chí, công cụ đánh giá và cơ chế cải tiến

Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các trường triển khai bộ tiêu chí đánh giá mô hình "Trường học hạnh phúc" theo các nhóm nội dung cơ bản:

Nhóm 1. Môi trường an toàn: an ninh, an toàn trường học; phòng, chống bạo lực, bắt nạt; vệ sinh, cảnh quan và điều kiện học tập.

Nhóm 2. Văn hóa ứng xử: sự tôn trọng, công bằng, yêu thương, hợp tác; chất lượng mối quan hệ giữa cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh.

Nhóm 3. Hoạt động dạy học: phương pháp giáo dục tích cực; đánh giá công bằng; hỗ trợ sự tiến bộ và phát triển năng lực của học sinh.

Nhóm 4. Sức khỏe và hỗ trợ tâm lý: tư vấn tâm lý, chăm sóc sức khỏe, hỗ trợ học sinh có khó khăn và cơ chế can thiệp khi phát sinh vấn đề.

Nhóm 5. Dân chủ và sự tham gia: đối thoại, tiếp nhận phản ánh, công khai thông tin và phát huy tiếng nói của học sinh.

Nhóm 6. Quản trị và phát triển bền vững: vai trò nêu gương của người đứng đầu, sự tham gia của đội ngũ, cơ chế phối hợp, theo dõi, đánh giá và cải tiến.

Mỗi trường thực hiện khảo sát ban đầu, xác định hiện trạng và lựa chọn các chỉ tiêu phù hợp; đồng thời xây dựng kế hoạch khắc phục những hạn chế, phân công người chịu trách nhiệm và xác định thời hạn hoàn thành.

Tổ chức đánh giá định kỳ bằng nhiều nguồn minh chứng, gồm kết quả khảo sát, biên bản sinh hoạt, hồ sơ xử lý vụ việc, kế hoạch giáo dục, sản phẩm hoạt động của học sinh, kết quả kiểm tra thực tế và ý kiến phản hồi của các bên liên quan.

Việc đánh giá phải chú trọng mức độ chuyển biến thực chất, không chỉ dựa trên hồ sơ, hình ảnh hoặc các hoạt động phong trào; không xem việc không có báo cáo vụ việc là bằng chứng duy nhất cho thấy môi trường trường học an toàn.

Kết quả đánh giá được sử dụng để điều chỉnh kế hoạch, ưu tiên nguồn lực, nâng cao chất lượng quản trị và làm căn cứ lựa chọn các giải pháp có thể nhân rộng. Việc công nhận, biểu dương hoặc xếp loại phải thực hiện theo hướng dẫn và thẩm quyền được cấp có thẩm quyền quy định.

8. Xây dựng mô hình điểm tại Trường THPT Giá Rai và Trường THPT Đầm Dơi

Hai trường được lựa chọn là đơn vị triển khai trọng điểm, có trách nhiệm chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết, tổ chức thực hiện, theo dõi, tự đánh giá và báo cáo kết quả theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Mỗi trường thành lập hoặc phân công bộ phận điều phối triển khai mô hình;

xây dựng kế hoạch theo đặc điểm riêng của đơn vị, xác định các vấn đề ưu tiên, giải pháp trọng tâm, chỉ tiêu đánh giá và cơ chế phối hợp.

Tập trung xây dựng các mô hình thành phần có khả năng duy trì và nhân rộng, như:

Lớp học hạnh phúc, tình bạn đẹp, lớp học không bạo lực.

- Văn hóa giao tiếp tích cực giữa thầy và trò.

- Không gian học tập xanh, sạch, an toàn, thân thiện.

- Kênh tư vấn tâm lý và hỗ trợ học sinh.

- Hoạt động đối thoại, lắng nghe và tiếp nhận sáng kiến của học sinh.

- Tổ chuyên môn chia sẻ kinh nghiệm dạy học tích cực.

- Phối hợp nhà trường - gia đình - xã hội trong giáo dục học sinh.

Xây dựng hồ sơ mô hình điểm gồm kế hoạch, bộ tiêu chí, số liệu khảo sát ban đầu, các giải pháp đã thực hiện, kết quả đánh giá, khó khăn, bài học kinh nghiệm và kiến nghị. Hồ sơ phải phản ánh đúng thực tế, bảo đảm tính xác thực và bảo vệ thông tin cá nhân.

Tổ chức các hoạt động chia sẻ kinh nghiệm, sinh hoạt chuyên đề hoặc tham quan, học tập mô hình phù hợp; ưu tiên chia sẻ những giải pháp ít tốn kém, dễ áp dụng, có minh chứng và phù hợp với nhiều loại hình cơ sở giáo dục.

Định kỳ báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo về tiến độ, kết quả, khó khăn, vướng mắc và đề xuất điều chỉnh; không tự đặt ra các tiêu chí công nhận hoặc cam kết kết quả vượt quá khả năng thực hiện.

9. Định hướng nhân rộng mô hình tại các cơ sở giáo dục, điểm trường

Trên cơ sở kết quả triển khai tại Trường THPT Giá Rai và Trường THPT Đầm Dơi, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm, hoàn thiện hướng dẫn và xác định các giải pháp phù hợp để nhân rộng mô hình.

Việc nhân rộng được thực hiện theo lộ trình, có trọng tâm, trọng điểm; lựa chọn các cơ sở giáo dục có điều kiện, nhu cầu và khả năng triển khai phù hợp, đồng thời quan tâm các trường còn khó khăn về cơ sở vật chất, đội ngũ hoặc điều kiện tổ chức hoạt động giáo dục.

Các cơ sở giáo dục tham gia nhân rộng căn cứ hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo để khảo sát hiện trạng, xây dựng kế hoạch, xác định mục tiêu ưu tiên, phân công trách nhiệm và tổ chức thực hiện phù hợp với đặc điểm của đơn vị. Không yêu cầu sao chép nguyên trạng mô hình của hai trường điểm.

Tổ chức mạng lưới chia sẻ kinh nghiệm giữa các trường; phát huy vai trò của cán bộ quản lý, giáo viên nòng cốt, tổ tư vấn tâm lý học đường và tổ chức Đoàn Thanh niên trong hỗ trợ chuyên môn, lan tỏa các giải pháp hiệu quả.

Từng bước hình thành bộ tài liệu hướng dẫn triển khai mô hình, gồm khung kế hoạch, bộ tiêu chí tham khảo, phiếu khảo sát, quy trình tiếp nhận phản ánh, tài

liệu truyền thông, các tình huống thực hành và biểu mẫu báo cáo.

Việc mở rộng đến các trường trong danh sách dự kiến nhân rộng, trong đó có các đơn vị đã được xác định như Trường THPT Giá Rai và Trường THPT Đầm Dơi, phải căn cứ danh sách, phạm vi, điều kiện và tiến độ được Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt; bảo đảm không mở rộng quá nhanh khi mô hình điểm chưa được đánh giá đầy đủ.

Sau mỗi giai đoạn, tổ chức đánh giá khả năng duy trì, mức độ phù hợp, hiệu quả sử dụng nguồn lực và tác động đến học sinh, giáo viên; điều chỉnh phương thức triển khai trước khi mở rộng sang giai đoạn tiếp theo.

IV. LỘ TRÌNH TRIỂN KHAI

1. Giai đoạn 1: Chuẩn bị và khảo sát hiện trạng

Thời gian: Sau khi Kế hoạch được ban hành.

Sở Giáo dục và Đào tạo phổ biến Kế hoạch, hướng dẫn các nội dung trọng tâm và yêu cầu báo cáo.

Trường THPT Giá Rai và Trường THPT Đầm Dơi tổ chức quán triệt, phân công nhiệm vụ, thành lập hoặc kiện toàn bộ phận điều phối.

Hai trường tiến hành khảo sát hiện trạng về môi trường giáo dục, văn hóa ứng xử, công tác tư vấn tâm lý, sự tham gia của học sinh, mức độ hài lòng và các vấn đề cần ưu tiên.

Hoàn thiện kế hoạch triển khai chi tiết, xác định chỉ tiêu, tiến độ, nguồn lực và minh chứng đánh giá.

Sản phẩm: Báo cáo khảo sát ban đầu; kế hoạch chi tiết của từng trường; bảng phân công nhiệm vụ; bộ chỉ tiêu theo dõi và đánh giá.

2. Giai đoạn 2: Tổ chức triển khai mô hình điểm

Thời gian: Theo tiến độ được Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn.

Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tại hai trường.

Tập trung khắc phục các vấn đề cấp thiết về an toàn, văn hóa ứng xử, phương pháp dạy học, tư vấn tâm lý và quan hệ giữa các thành viên trong nhà trường.

Thực hiện khảo sát, theo dõi, ghi nhận minh chứng và kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp.

Sở Giáo dục và Đào tạo theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra và hỗ trợ chuyên môn trong quá trình thực hiện.

Sản phẩm: Báo cáo tiến độ; minh chứng các hoạt động; kết quả theo dõi chỉ tiêu; danh mục khó khăn, vướng mắc và biện pháp khắc phục.

3. Giai đoạn 3: Sơ kết, đánh giá và hoàn thiện mô hình

Thời gian: Sau giai đoạn triển khai trọng tâm.

Tổ chức đánh giá kết quả theo bộ tiêu chí và các chỉ tiêu đã xác định.

Khảo sát lại mức độ hài lòng, cảm nhận về sự an toàn, sự tôn trọng và khả năng tiếp cận hỗ trợ của học sinh, giáo viên.

Phân tích kết quả đạt được, hạn chế, nguyên nhân và những giải pháp chưa phù hợp.

Tổ chức sơ kết, chia sẻ kinh nghiệm; hoàn thiện tài liệu hướng dẫn và đề xuất danh sách đơn vị tham gia nhân rộng.

Sản phẩm: Báo cáo sơ kết; bộ tài liệu mô hình; danh mục giải pháp có khả năng nhân rộng; đề xuất lộ trình giai đoạn tiếp theo.

4. Giai đoạn 4: Nhân rộng và phát triển bền vững

Thời gian: Theo kế hoạch và quyết định triển khai của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Lựa chọn các cơ sở giáo dục, điểm trường phù hợp để triển khai mở rộng.

Tổ chức tập huấn, hướng dẫn, chia sẻ kinh nghiệm và hỗ trợ chuyên môn.

Theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả tại các đơn vị tham gia; kịp thời tháo gỡ khó khăn và điều chỉnh phương thức thực hiện.

Tổng kết, đánh giá tác động, hoàn thiện cơ chế duy trì và phát triển mô hình trong các năm học tiếp theo.

Sản phẩm: Báo cáo kết quả nhân rộng; danh sách đơn vị tham gia; tài liệu cập nhật; đề xuất nhiệm vụ và giải pháp duy trì mô hình.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách, dự toán chi thường xuyên được giao và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

Các trường chủ động lồng ghép nội dung xây dựng trường học hạnh phúc vào kế hoạch giáo dục, hoạt động chuyên môn, hoạt động Đoàn Thanh niên, công tác tư vấn tâm lý và các chương trình có liên quan; bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tránh trùng lặp.

Việc huy động nguồn lực xã hội hóa phải bảo đảm nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch, đúng quy định; không ép buộc đóng góp, không đặt ra khoản thu trái quy định và không làm phát sinh gánh nặng tài chính cho học sinh, cha mẹ học sinh.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

1.1. Phòng Tổ chức cán bộ

Chủ trì tham mưu, phối hợp với các phòng chuyên môn liên quan hướng dẫn thực hiện các nội dung thuộc phạm vi quản lý; tổng hợp tình hình, tham mưu xử

lý các khó khăn, vướng mắc.

Hướng dẫn hai trường khảo sát hiện trạng, xây dựng kế hoạch chi tiết, xác định chỉ tiêu, tổ chức đánh giá và hoàn thiện hồ sơ mô hình điểm.

Phối hợp tổ chức tập huấn, sinh hoạt chuyên đề, trao đổi kinh nghiệm về quản trị nhà trường, văn hóa ứng xử, dạy học tích cực, tư vấn tâm lý và phòng, chống bạo lực học đường.

Theo dõi, kiểm tra, đánh giá tiến độ và chất lượng thực hiện; kịp thời chấn chỉnh những biểu hiện hình thức, thiếu thực chất hoặc không phù hợp với quy định.

Chủ trì sơ kết, tổng kết, lựa chọn các giải pháp hiệu quả và tham mưu mở rộng mô hình tại các cơ sở giáo dục, điểm trường theo lộ trình phù hợp.

1.2. Phòng Giáo dục Trung học

Phối hợp hướng dẫn các trường triển khai mô hình "Trường học hạnh phúc" gắn với nhiệm vụ năm học, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá; tăng cường giáo dục kỹ năng sống, văn hóa ứng xử, phòng, chống bạo lực học đường và xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện. Theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện, chia sẻ kinh nghiệm và đề xuất giải pháp nhân rộng mô hình.

1.3. Phòng Kế hoạch - Tài chính

Hướng dẫn các đơn vị lập dự toán, bố trí và sử dụng kinh phí thực hiện mô hình theo quy định, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế. Phối hợp tham mưu huy động các nguồn lực hợp pháp, bảo đảm công khai, minh bạch, tự nguyện và đúng quy định.

2. Trường THPT Giá Rai và Trường THPT Đầm Dơi

Xây dựng kế hoạch triển khai chi tiết của đơn vị; tổ chức phổ biến đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh.

Phân công nhiệm vụ cụ thể cho ban giám hiệu, tổ chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm, Đoàn Thanh niên, bộ phận tư vấn tâm lý và các cá nhân có liên quan; xác định đầu mối chịu trách nhiệm tổng hợp, theo dõi và báo cáo.

Tổ chức khảo sát ban đầu; xây dựng bộ chỉ tiêu, lựa chọn các giải pháp ưu tiên và xác định tiến độ thực hiện phù hợp với tình hình thực tế.

Chủ động triển khai các hoạt động xây dựng môi trường an toàn, văn hóa ứng xử, dạy học tích cực, chăm sóc sức khỏe tinh thần, đối thoại học đường và phối hợp với cha mẹ học sinh.

Thực hiện kiểm tra nội bộ, tự đánh giá định kỳ, lưu trữ minh chứng và kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa hiệu quả; bảo đảm việc tiếp nhận, xử lý phản ánh và hỗ trợ học sinh được thực hiện đúng quy trình.

Chủ động chia sẻ kinh nghiệm, giải pháp, tài liệu và kết quả thực tiễn với Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục có nhu cầu học tập; phối hợp tổ chức hoạt động tham quan, trao đổi chuyên môn khi được phân công.

Báo cáo tiến độ, kết quả triển khai, khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp về Sở Giáo dục và Đào tạo theo thời hạn hướng dẫn; chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ của số liệu và nội dung báo cáo.

3. Các cơ sở giáo dục tham gia nhân rộng mô hình

Căn cứ Kế hoạch và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, tổ chức khảo sát, xây dựng kế hoạch triển khai phù hợp với điều kiện thực tế; xác định nhiệm vụ ưu tiên và phân công trách nhiệm cụ thể.

Chủ động học tập kinh nghiệm từ hai trường điểm và các đơn vị triển khai hiệu quả; vận dụng linh hoạt các giải pháp phù hợp, không sao chép máy móc hoặc đặt ra các tiêu chí vượt quá điều kiện thực tế.

Lồng ghép nhiệm vụ xây dựng trường học hạnh phúc vào kế hoạch giáo dục, hoạt động chuyên môn, công tác chủ nhiệm, hoạt động trải nghiệm và các nhiệm vụ có liên quan.

Thực hiện tự đánh giá, báo cáo kết quả, đề xuất hỗ trợ và chia sẻ kinh nghiệm theo yêu cầu của Sở Giáo dục và Đào tạo.

4. UBND các xã, phường

Đề nghị UBND các xã, phường phối hợp với các cơ sở giáo dục trên địa bàn trong công tác bảo đảm an ninh, an toàn trường học; phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh và hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Phối hợp huy động các nguồn lực hợp pháp, hỗ trợ các hoạt động văn hóa, thể thao, giáo dục kỹ năng sống, chăm sóc sức khỏe và các hoạt động cộng đồng phù hợp với điều kiện địa phương.

Phối hợp xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến an toàn trường học, an ninh trật tự, bạo lực học đường và những vụ việc vượt quá khả năng giải quyết của cơ sở giáo dục, bảo đảm đúng chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền.

5. Chế độ thông tin, báo cáo

Trường THPT Giá Rai và Trường THPT Đầm Dơi gửi kế hoạch triển khai chi tiết về Sở Giáo dục và Đào tạo trong thời hạn theo văn bản hướng dẫn sau khi Kế hoạch này được ban hành.

Các trường báo cáo tiến độ, kết quả theo các mốc sơ kết, tổng kết và yêu cầu đột xuất của Sở Giáo dục và Đào tạo; nội dung báo cáo phải phản ánh đầy đủ kết quả, hạn chế, nguyên nhân, giải pháp khắc phục và đề xuất hỗ trợ.

Các cơ sở giáo dục tham gia nhân rộng thực hiện chế độ báo cáo theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm thống nhất về nội dung, chỉ tiêu và phương thức tổng hợp.

Phòng chuyên môn được giao chủ trì có trách nhiệm tổng hợp, tham mưu lãnh đạo Sở đánh giá kết quả triển khai, đề xuất điều chỉnh kế hoạch và xây dựng lộ trình nhân rộng phù hợp.

Trên đây là Kế hoạch chỉ đạo triển khai mô hình "Trường học hạnh phúc" tại Trường THPT Giá Rai, Trường THPT Đầm Dơi và định hướng nhân rộng mô hình tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các đơn vị được giao nhiệm vụ nghiêm túc tổ chức thực hiện; trong quá trình triển khai, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo để được hướng dẫn, xem xét giải quyết theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh;
- Đảng ủy MTTQ, các đoàn thể;
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Các phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT, TCCB (Ni).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH CÀ MAU

Lê Hoàng Dự